

Số /BC-LĐLĐ

Nghệ An, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

**Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 07^b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016
của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khoá XI)
về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới**

Thực hiện Kế hoạch số 150/KH-TLĐ ngày 15/11/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 07^b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khoá XI) về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới, Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Về thuận lợi:

Nghệ An là một tỉnh thuộc vùng bắc trung bộ có diện tích tương đối lớn, đa dạng vùng miền, kinh tế ngày càng phát triển, hàng năm thu hút vốn đầu tư khá lớn, từ đó đã tạo điều kiện cho sự phát triển của tổ chức công đoàn nói chung và tình hình tăng trưởng tài chính công đoàn nói riêng.

Trong những năm qua, công tác tài chính Công đoàn luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Các cơ chế chính sách, các quy định luôn được điều chỉnh, bổ sung sửa đổi và được triển khai thực hiện kịp thời.

Bên cạnh đó, hoạt động công đoàn luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về chủ trương đường lối, hỗ trợ nguồn tài chính và sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy các cấp cùng với sự hỗ trợ về kinh phí hoạt động của chuyên môn đồng cấp.

2. Về khó khăn:

Bên cạnh những mặt thuận lợi, Nghệ An trong những năm qua còn gặp nhiều khó khăn như:

- Doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, bị tác động lớn bởi đại dịch Covid-19 dẫn đến hoạt động không ổn định, thậm chí nhiều doanh nghiệp phải ngừng hoạt động.

- Một số doanh nghiệp chưa hiểu về hoạt động của Tổ chức Công đoàn dẫn đến việc thành lập tổ chức công đoàn cơ sở và phát triển đoàn viên chưa tương xứng với thực trạng nguồn lao động hiện có của địa phương.

- Một số doanh nghiệp chấp hành chưa nghiêm việc đóng kinh phí công đoàn theo quy định của pháp luật....

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Ngay sau khi Nghị quyết 07^b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khoá XI) về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới được ban hành, Liên đoàn lao động tỉnh đã xây dựng chương trình hành động, kế hoạch triển khai, tổ chức hội nghị Ban Chấp hành mở rộng để hướng dẫn các cấp công đoàn triển khai, thực hiện. Trong đó tập trung chú trọng nhấn mạnh quản điểm, mục tiêu, chỉ tiêu và một số nhiệm vụ giải pháp của Nghị quyết.

Chỉ đạo các đơn vị cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Nghị quyết bằng hình thức hội nghị, tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn để triển khai thực hiện Nghị quyết. Đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể gắn với các giải pháp phù hợp với thực tiễn của địa phương nhằm tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu của Nghị quyết đề ra.

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện các quy định, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết:

Sau khi tổ chức hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết 07^b/NQ-TLĐ, Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo Ban Tài chính xây dựng kế hoạch thu, chi tài chính năm 2017, giao công đoàn các cấp thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu kế hoạch được phê duyệt. Hàng năm căn cứ báo cáo quyết toán, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, chú trọng các chỉ tiêu chưa đạt để tìm giải pháp khắc phục năm tiếp theo.

Hướng dẫn kế toán các đơn vị công đoàn, đơn vị sự nghiệp, đơn vị kinh tế công đoàn xây dựng chỉ tiêu sát với tình hình thực tiễn, tránh hình thức, không khả thi.

Chỉ đạo Ban Tài chính phối hợp với Ban Tuyên giáo-Nữ công tuyên truyền trên Báo Lao động Nghệ An, trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử và một số báo khác của địa phương nhằm thông tin rộng rãi đến cán bộ công đoàn các cấp, các đơn vị, doanh nghiệp tạo sự đồng thuận để tổ chức thực hiện.

1.2. Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết:

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo UBKT phối hợp với Ban Tài chính xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết. Tập trung kiểm tra, giám sát ở các đơn vị thực hiện chưa đạt chỉ tiêu, tìm

nguyên nhân và giải pháp khắc phục kịp thời. 100% các đơn vị trực thuộc và đơn vị cấp 3 được kiểm tra, giám sát.

2. Kết quả đạt được:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu đến năm 2020.

TT	Nội dung các chỉ tiêu	Theo NQ (%)	KQ đạt được (%)	Tỷ lệ đạt so với NQ	Ghi chú
1	Phân cấp tài chính	100	100	100	29/29
2	Thu KP khu vực DN	90	101	112	36,2/35,8
3	Tăng tỷ trọng thu ĐP trong cơ cấu nguồn thu KP và ĐP	33	33	100	76/232
4	Tăng tỷ lệ KP CĐCS được sử dụng	70	70	100	110/157
5	Tỷ lệ CĐCS				
	- Có báo cáo dự toán	85	100	117	2902/2902
	- Có báo cáo quyết toán	90	98	109	2839/2902
6	Đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ về tổ chức, tài chính	100	50	50	1/2
7	Đơn vị kinh tế sắp xếp lại theo kế hoạch của TLĐ	100	100	100	1/1
8	Các đơn vị của tổ chức CĐ đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản trên đất	100	100	100	25/25
9	Hàng năm Công đoàn các cấp công khai tài chính	100	100	100	30/30

Từ kết quả thực hiện các chỉ tiêu cho thấy cơ bản đã tổ chức thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu của Nghị quyết, cụ thể 9 chỉ tiêu như sau:

- Có 03 chỉ tiêu vượt: thu kinh phí khu vực doanh nghiệp, báo cáo dự toán và báo cáo quyết toán.

- Có 05 chỉ tiêu hoàn thành 100%: Phân cấp tài chính; tăng tỷ trọng thu ĐP trong cơ cấu nguồn thu KP và ĐP; tăng tỷ lệ KP CĐCS được sử dụng; đơn vị kinh tế sắp xếp lại theo kế hoạch của TLĐ, các đơn vị của tổ chức CĐ đăng

ký quyền sử dụng đất, tài sản trên đất; hàng năm Công đoàn các cấp công khai tài chính.

- Có 01 chỉ tiêu chưa đạt: Đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ về tổ chức, tài chính. Cụ thể:

Nhà Văn hóa Lao động Nghệ An, đã chủ tự chủ về chi thường xuyên từ năm 2017. Tuy nhiên chưa tự chủ về tổ chức và chi đầu tư.

Trường Cao đẳng KT-KT số 1 Nghệ An, Tổng Liên đoàn đang chỉ đạo xây dựng phương án tự chủ giai đoạn 2022-2026.

Nguyên nhân:

Chủ quan: Các đơn vị sự nghiệp chưa thực sự nỗ lực cố gắng để tăng nguồn thu đáp ứng nhu cầu hoạt động; chưa thực hiện tốt Nghị quyết số 18-NQ/TW.

Khách quan: Cơ chế, chính sách chưa đồng bộ dẫn đến đề tự chủ về tài chính và tổ chức khó thực hiện.

2.2. Kết quả thu, chi và phân phối tài chính công đoàn.

2.2.1. Kết quả thu, phân phối từ năm 2016 đến 2020:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
I	KQ Thu ngân sách	164.970	182.351	199.256	218.318	232.962
1	Đoàn phí công đoàn	56.363	57.387	63.746	70.464	75.962
2	Kinh phí công đoàn	108.607	124.964	135.510	147.854	157.000
II	KQ Phân phối		182.351	199.256	218.318	232.962
1	CĐCS	104.412	118.158	130.394	144.297	155.477
2	Cấp 3	45.344	47.858	48.889	50.024	51.239
3	Cấp 2	11.915	12.688	15.988	18.540	20.375
4	Tổng Liên đoàn (KP nghĩa vụ)	3.299	3.647	3.985	5.457	5.871

2.2.2. Kết quả chi ngân sách công đoàn:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	CĐCS	102.080	112.714	120.334	130.007	145.208
2	Cấp 3	43.029	46.319	42.040	48.423	47.841
3	Cấp 2	10.361	11.621	12.803	12.538	10.031
	Tổng Cộng	155.470	170.654	175.177	190.968	203.080

2.2.3. Đánh giá thu, phân phối và chi tài chính công đoàn:

- Đối với thu tài chính công đoàn: những năm qua, tình hình kinh tế tại Nghệ An vẫn còn nhiều khó khăn, nhiều đơn vị doanh nghiệp đóng mã số thuế, việc làm, đời sống CBCNVC lao động có nhiều diễn biến phức tạp do tác động của môi trường, dịch Covid-19 và thiên tai. Do đó đã tác động làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình ngân sách địa phương nói chung và nguồn ngân sách công đoàn nói riêng.

Nhận thức được những khó khăn thách thức, Ban chấp hành, Ban thường vụ Công đoàn các cấp đã thực sự trăn trở, trách nhiệm để tổ chức thu nguồn ngân sách. Sự vào cuộc quyết liệt từ CĐCS đến Liên đoàn Lao động tỉnh trong tổ chức chỉ đạo, triển khai, thực hiện công tác thu ngân sách công đoàn, dẫn đến cơ bản thu đoàn phí và kinh phí hàng năm đạt kế hoạch và chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, cụ thể:

Năm 2016, thu KP, ĐP 164,970 tỷ đồng/161,714 tỷ đồng, đạt 102,0%.

Năm 2017, thu KP, ĐP 182,351 tỷ đồng/195,193 tỷ đồng, đạt 93,4%.

Năm 2018, thu KP, ĐP 199,256 tỷ đồng/198,512 tỷ đồng, đạt 100,4%.

Năm 2019, thu KP, ĐP 218,318 tỷ đồng/209,969 tỷ đồng, đạt 104,0%.

Năm 2020, thu KP, ĐP 232,962 tỷ đồng/205,308 tỷ đồng, đạt 113,5%.

- Đối với phân phối tài chính: Hàng năm căn cứ nguyên tắc và hướng dẫn xây dựng dự toán của Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh đã bám sát để phân phối tài chính đúng quy định, cụ thể:

Từ năm 2017 mỗi năm tăng 1% nguồn kinh phí thu được để cấp về cho công đoàn cơ sở được sử dụng.

Thực hiện việc trích nộp nghĩa vụ về Tổng Liên đoàn theo quy định 1908/QĐ-TLĐ.

Phân phối nguồn kinh phí của đơn vị cấp 2 và cấp 3 phù hợp, đảm bảo hoạt động và có tích lũy từng cấp công đoàn.

- Đối với chi tài chính công đoàn: căn cứ nguồn ngân sách được phân phối sử dụng, trong những năm qua công đoàn các cấp thực hiện quản lý chi tiêu tài chính ngày càng chặt chẽ, công khai, minh bạch rõ ràng và đi vào qui cũ, luôn bám sát các Nghị quyết, quy định của Tổng Liên đoàn và của Liên đoàn Lao động tỉnh để thực hiện như: Nghị quyết 7b/NQTLĐ, Qui định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016, Quyết định 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016, Quyết định 1439/QĐ-TLĐ và các văn bản quy định sửa đổi bổ sung, hướng dẫn khác của của Nhà nước, Tổng Liên đoàn về thực hiện chi tiêu tài chính công đoàn. Chi tiêu tài chính, tập trung chủ yếu và hướng tới chăm lo cho đoàn viên và người lao động. Thực hiện định mức, tiêu chuẩn đúng chế độ quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.

2.3. Công tác quản lý tài chính.

Công tác quản lý tài chính, tài sản được cụ thể hóa các quy định bằng quy chế chi tiêu nội bộ của công đoàn các cấp. Thực hiện nghiêm, triệt để phân cấp tài chính công đoàn từ năm 2016. Hàng năm, sửa đổi, bổ sung kịp thời quy chế, quy định phù hợp với cơ chế chính sách của Nhà nước, Tổng Liên đoàn. Thường xuyên quan tâm công tác kiểm tra công đoàn các cấp, phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm. Một số kết quả:

- 29/29 đơn vị cấp 3 được phân cấp quản lý, thu chi tài chính, tài sản.
- 29/29 đơn vị cấp 3 đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản trên đất.
- 28/29 đơn vị cấp 3 thực hiện đăng ký thu kinh phí khối doanh nghiệp qua tài khoản chung của Tổng Liên đoàn. 01 đơn vị không có doanh nghiệp.
- Không có đơn vị sai phạm trong quản lý tài chính, tài sản dẫn đến phải thi hành kỷ luật.
- 29/29 đơn vị cấp 3 được kiểm tra tài chính đồng cấp hành năm và công khai tài chính đúng quy định...

2.4. Hoạt động của các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp công đoàn.

2.4.1. Hoạt động của đơn vị sự nghiệp.

Nghệ An có 02 đơn vị Trường Cao đẳng nghề Kinh tế -Kỹ thuật số 1 và Nhà Văn hóa Lao động là đơn vị sự nghiệp. Liên đoàn lao động tỉnh thường xuyên quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo như: triển khai, thực hiện các quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn; phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm; phê duyệt quyết toán tài chính hàng năm đảm bảo quy định. Hiện tại có 01 đơn vị đã được giao tự chủ về chi thường xuyên, 01 đơn vị đang xây dựng phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026 trình Tổng Liên đoàn phê duyệt. Hoạt động của các đơn vị cơ bản cân đối được

nguồn tài chính, tuy nhiên vẫn còn gặp nhiều khó khăn do nguồn thu sự nghiệp không ổn định.

2.4.2. Hoạt động đơn vị kinh tế.

Trong những năm qua, Công ty TNHH MTV Du lịch & Thương mại Công đoàn Nghệ An hoạt động sản xuất kinh doanh vô cùng khó khăn. Năm 2016 bị tác động môi trường Formosa, năm 2020, 2021 bị tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, hiện tại Nhà nước đang trưng dụng Công ty để làm nơi điều trị Covid-19. Bên cạnh đó, tình trạng tài chính của Công ty không cân đối được từ nguồn vay đầu tư khối khách sạn 7 tầng dẫn đến bị các chủ nợ khiếu kiện.

Thực hiện chủ trương của Tổng Liên đoàn, hiện nay Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo Công ty xây dựng phương án cổ phần hóa doanh nghiệp, tuy nhiên để cổ phần hóa cần phải xử lý các khoản nợ và hợp đồng liên doanh.

2.5. Công tác xây dựng cơ bản.

Những năm qua, công tác xây dựng cơ bản được triển khai đúng quy định về quy trình, thủ tục theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn. Chủ yếu là các dự án cải tạo, sửa chữa tại Liên đoàn lao động tỉnh và các đơn vị cấp huyện. Công tác lập dự án, tổ chức đấu thầu được công khai, minh bạch. Hồ sơ, được lưu giữ đầy đủ các thủ tục theo quy định hiện hành.

3. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện Nghị quyết 7^b/NQ-TLĐ.

3.1. Thuận lợi.

- Các quy định kịp thời, rõ ràng, dễ thực hiện.
- Có sự đồng thuận của các cấp công đoàn, sự phối hợp tốt với các sở, ngành.
- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng Liên đoàn, của Tỉnh ủy và chính quyền các cấp.

3.2. Khó khăn.

- Một số Công đoàn cơ sở, cấp trên trực tiếp cơ sở chưa nhận thức đầy đủ và đúng mục tiêu của Nghị quyết.
- Cơ chế chủ tự chủ về chi đầu tư đối với các đơn vị sự nghiệp thời kỳ quá độ khó thực hiện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI.

1. Những giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu chưa đạt được.

Để thực hiện hoàn thành chỉ tiêu Đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ về tổ chức, tài chính cần quan tâm thực hiện tốt một số giải pháp sau đây.

- Đối với Trường Cao đẳng KT-KT số 1 Nghệ An:

Khẩn trương hoàn thành Phương án tự chủ giai đoạn 2022-2026 theo Chỉ đạo của Tổng Liên đoàn; cụ thể hóa phương án vào kế hoạch hoạt động từng năm và các giải pháp thực hiện; tổng kết đánh giá kết quả đạt được sau từng năm thực hiện, tìm biện pháp khắc phục hạn chế chưa đạt theo kế hoạch đề ra.

- Đối với Nhà Văn hóa Lao động Nghệ An:

Thực hiện triển khai Dự án nâng cấp, cải tạo đã được Tổng Liên đoàn phê duyệt đảm bảo lộ trình, tiến độ của Dự án. Xây dựng hoàn thiện Phương án tự chủ về tổ chức, chi đầu tư giai đoạn 2024-2030. Xây dựng kế hoạch triển khai Phương án tự chủ đảm bảo tính khả thi từng năm, từng giai đoạn.

2. Đề xuất, kiến nghị.

Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam:

- Hoàn thiện cơ chế chính sách về tài chính công đoàn phù hợp để tổ chức triển khai thực hiện.

- Sớm cho chủ trương để sắp xếp, chuyển đổi Công ty TNHH MTV Du lịch & Thương mại Công đoàn Nghệ An, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

- Tập trung giành nguồn lực về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đối với các đơn vị sự nghiệp nói chung và Nghệ An nói riêng để tạo điều kiện, tiền đề cho các đơn vị chuẩn bị bước vào giai đoạn tự chủ về chi thường xuyên, chi đầu tư và tự chủ về tổ chức.

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn;
- Ban Tài chính TLĐ;
- Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh;
- Các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Các ĐV sự nghiệp, ĐV Kinh tế trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VT, TC/ LĐLĐ.

**TM.BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Kha Văn Tám